

CÔNG TY CP AN TRƯỜNG AN
347 Trần Hưng Đạo, TP. Quy Nhơn, BD
MST:4100577172

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quy Nhơn, ngày 20 tháng 04 năm 2017

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

Công ty cổ phần An Trường An

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: *Công ty cổ phần An Trường An*
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 4100577172
- Vốn điều lệ: 152.200.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 152.200.000.000 đồng
- Địa chỉ: 347 Trần Hưng Đạo, P. Trần Hưng Đạo, TP. Quy Nhơn, Bình Định.
- Số điện thoại: 056.3812606
- Số fax: 056.3812606
- Website: <http://atajsc.com>
- Mã cổ phiếu: ATG

2. Quá trình hình thành và phát triển

- 2005: Công ty Cổ phần An Trường An tiền thân là Công ty TNHH An Trường An, được thành lập ngày 21/09/2005 theo Giấy phép đăng ký kinh doanh số: 3502000611 được Sở Kế hoạch & Đầu tư tỉnh Bình Định cấp với số vốn ban đầu là 3 tỷ đồng
- 08/2007: Để mở rộng sản xuất kinh doanh, công ty quyết định chuyển đổi loại hình Công ty từ TNHH thành Công ty cổ phần, với số vốn tăng lên 12 tỷ đồng.
- 07/2009: Với thành quả đạt được trong sản xuất kinh doanh của những năm trước, Công ty quyết định tăng thêm vốn điều lệ từ 12 tỷ lên 13,2 tỷ đồng.

- 05/2015: Công ty quyết định huy động vốn cổ phần từ các cổ đông hiện hữu, nhằm tăng vốn từ 13,2 lên 88,2 tỷ đồng và được Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Bình Định chấp thuận tại Giấy chứng nhận ĐKKD số: 4100577172 ngày 25/05/2015

- 09/2015: Công ty quyết định tiếp tục huy động vốn từ các cổ đông hiện hữu, tiến hành tăng vốn từ 88,2 lên 152,2 tỷ đồng và được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Định chấp thuận tại Giấy chứng nhận ĐKKD số: 4100577172 ngày 03/09/2015

- 03/2016: CTCP An Trường An chính thức trở thành Công ty đại chúng

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh: Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp, kinh doanh và dịch vụ du lịch nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí, xe gắn máy hai bánh và nhà hàng tiệc cưới, khai thác khoáng sản: Titanium, đá xây dựng, cát xây dựng, , mua bán sắt thép, vật liệu xây dựng , mua bán hàng nông sản, vật tư ngành điện, nước ...

- Địa bàn kinh doanh: Bình Định, Hà Nội, Bình Thuận ...

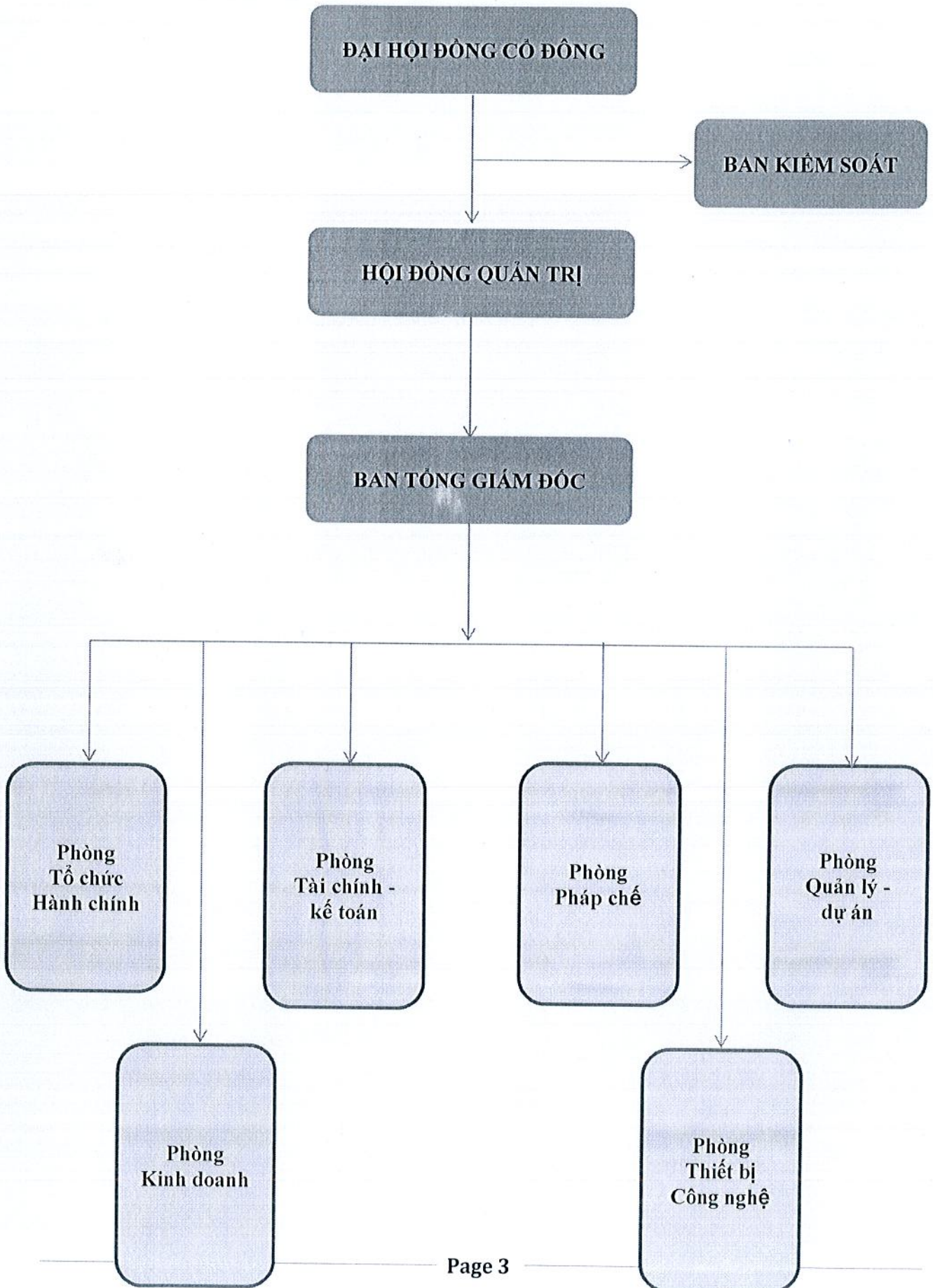
4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

Mô hình quản trị Công ty bao gồm:

- *Hội đồng quản trị: 5 thành viên (gồm 01 chủ tịch và 04 ủy viên)*

- *Ban kiểm soát: 3 thành viên (gồm 01 trưởng ban và 02 ủy viên)*

Cơ cấu bộ máy quản lý



❖ *Các công ty con, công ty liên kết:*

Công ty CP An Trường An – CN Hà Nội

Địa chỉ: 202 Đường Trung Kính, P. Yên Hòa, Q. Cầu Giấy, TP. Hà Nội.

Lĩnh vực kinh doanh:

- Sản xuất khác chưa được phân vào đâu
- Xây dựng nhà các loại
- Chuẩn bị mặt bằng
- Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác
- Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác
- Bán mô tô, xe máy
- Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy
- Vận tải hành khách đường bộ khác
- Kho bãi và lưu giữ hàng hóa
- Dịch vụ lưu trú ngắn ngày
- Cơ sở lưu trú khác
- Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê
- Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh
- Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh
- Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt
- Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại
- Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét, Titan
- May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)
- Đại lý du lịch

5. **Định hướng phát triển**

5.1. *Các mục tiêu chủ yếu của Công ty*

❖ **Dự án Khu Công nghiệp Sơn Mỹ I**

Trong năm 2016, Công ty cổ phần An Trường An tiếp tục hoàn thiện toàn bộ thủ tục pháp lý về dự án Khu Công nghiệp Sơn Mỹ I – thuộc xã Sơn Mỹ, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận. Cụ thể, thông qua Hội đồng đền bù giải phóng mặt bằng, công ty đã tích cực triển khai, đẩy nhanh tiến độ của công tác đền bù và giải phóng mặt bằng cho các hộ gia đình có nhà cửa nằm trong quỹ đất của KCN. Đồng thời, An Trường An phối hợp với Trung tâm phát triển quỹ đất, UBND huyện Hàm Tân cho các cá nhân và tổ chức có giấy đăng ký nhận tiền đền bù; Tiến hành kiểm kê lại số hộ dân và tổ chức chưa nhận được tiền đền bù để xác định giá trị đền bù còn lại, dựa theo chủ trương trong Quyết định của UBND tỉnh Bình Thuận.

Công ty phân đầu dự kiến đến giữa Quý III/2017, sẽ bắt đầu khởi công đầu tư dự án Khu Công nghiệp Sơn Mỹ I. Để đảm bảo tiến độ dự án, Ban lãnh đạo Công ty sẽ xúc tiến nhanh quá trình đàm phán và ký kết hợp đồng chính thức với tổ hợp các nhà đầu tư trong và ngoài nước: Tập đoàn Năng lượng Shinsung – Hàn Quốc, Công ty TNHH Đầu tư - Xây dựng - Thương mại Thành Hòa Sơn - Việt Nam, Công ty TNHH Đầu tư & Công nghệ ITPC- Việt Nam về việc hợp tác đầu tư KCN Sơn Mỹ (sau lễ động thổ khởi công).

Dự án Khu Công nghiệp Sơn Mỹ I là dự án chuyên về sản xuất trang thiết bị thuộc ngành năng lượng tái tạo tại Bình Thuận. Dự án được UBND Tỉnh Bình Thuận và Ban quản lý các KCN đánh giá cao với quy mô vốn đầu tư lớn, sản phẩm có hàm lượng công nghệ cao và thân thiện với môi trường, do vậy đánh giá đây là dự án khả thi và có triển vọng thu hút nhà đầu tư trong tương lai, đóng góp chung vào sự phát triển của kinh tế tỉnh Bình Thuận nói riêng và cả nước nói chung.

❖ Kế hoạch khai thác khoáng sản tại mỏ Hòa Thắng

Công ty Cổ phần An Trường An dự kiến tiếp tục đẩy mạnh việc khai thác khoáng sản Titan tại mỏ Hòa Thắng, xã Hòa Thắng, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận. Hiện mỏ Titan đang nằm trong vị trí của Khu Công nghiệp Sơn Mỹ I cũng thuộc quyền sở hữu của Công ty, nên việc khai thác tận thu Titan sẽ không gặp phải bất kỳ trở ngại hay vấn đề nào phát sinh với chủ đất hay các hộ dân cư chung quanh.

Trong thời gian qua, công ty đã tích cực xúc tiến việc thực hiện tất cả các thủ tục giấy tờ theo đúng các quy định mới trong Luật Khoáng sản sửa đổi năm 2013, đã được Bộ Tài nguyên - Môi trường trực tiếp kiểm tra thực địa và đã có văn bản trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đồng ý cho Công ty được phép khai thác mỏ Titan

trong Khu Công nghiệp Sơn Mỹ và đã có quyết định việc nộp tiền giành quyền khai thác.

Công ty đã và đang tiến hành đầu tư các trang máy móc thiết bị, cụ thể đã ký Hợp đồng với Công ty TNHH Khoáng sản và Thương mại My Xuân để đặt mua máy móc, thiết bị phục vụ cho việc khai thác tận thu titan và siliket trên toàn bộ diện tích KCN theo giấy phép của Bộ Tài nguyên và Môi trường trước khi thực hiện san lấp xây dựng hạ tầng kỹ thuật. Tính đến hiện tại, Công ty đã thanh toán tạm ứng cho Công ty My Xuân là 18 tỷ đồng. Dự kiến sau khi chính thức đi vào khai thác giai đoạn 1 trên diện tích 68ha, sản lượng quặng thô khai thác sẽ ước đạt 3.000 tấn/tháng.

❖ **Về hoạt động khai thác cát xây dựng**

Chuẩn bị sẵn sàng các điều kiện về nhân lực, máy móc, trang thiết bị nhằm tổ chức khai thác Cát xây dựng tại mỏ cát Bò Điêu thuộc xã Phước Hiệp, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định. Toàn bộ khối lượng cát khai thác đã được Công ty đã đàm phán cung cấp hết cho các tập đoàn FLC Bình Định. Tổng trữ lượng ước đạt 92.500m³.

❖ **Kinh doanh dịch vụ Nhà hàng tiệc cưới Trầu Cau**

Tiếp tục duy trì thực hiện và đẩy mạnh việc hợp tác kinh doanh Nhà hàng tiệc cưới Trầu Cau với Công ty TNHH Kim Ngọc, nhằm gia tăng thêm nguồn thu cho công ty trong các năm tiếp theo, đồng thời đa dạng hóa hoạt động kinh doanh để phòng tránh rủi ro.

❖ **Kinh doanh dịch vụ xe gắn máy**

Đối với Hợp đồng hợp tác kinh doanh xe gắn máy 2 bánh với Công ty TNHH Trung Hùng, ngoài phần vốn góp của Công ty trước đây, trong năm 2016 Công ty đã góp thêm 1 tỷ đồng để bổ sung vào nguồn vốn lưu động.

5.2. *Chiến lược phát triển trung và dài hạn*

- Đẩy nhanh tiến độ đầu tư hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp Sơn Mỹ, phấn đấu đến năm 2018 các nhà đầu tư thứ cấp thuê 50% diện tích KCN.
- Trong quý IV/2017 hoàn thiện giải phóng mặt bằng và toàn bộ thủ tục pháp lý về XDCB để khởi công đầu tư xây dựng khu du lịch nghỉ dưỡng tại TP Quy Nhơn.

- Trong những năm tới, Công ty sẽ tăng cường đầu tư nghiên cứu, chế biến sâu các sản phẩm từ nguyên liệu khoáng sản đã qua chế biến cơ bản nhằm nâng cao giá trị gia tăng cho sản phẩm làm ra.

- Đưa vào khai thác các mỏ khoáng sản mới được cấp phép, tận dụng tối đa năng lực sản xuất của máy móc thiết bị và hiệu quả sử dụng lao động, nâng cao chất lượng sản phẩm đầu ra, thỏa mãn yêu cầu khách hàng, đáp ứng nhu cầu thị trường.

- Tích cực tạo lập quỹ đất để phát triển bất động sản du lịch tại khu vực tỉnh Bình Định, Bình Thuận và các tỉnh ven biển lân cận tại khu vực.

- Thực hiện chiến lược kinh doanh liên hoàn, liên kết chặt chẽ các sản phẩm và dịch vụ của Công ty, tạo ra lợi ích lớn nhất cho Công ty và Cổ đông.

- Tăng cường công tác quảng cáo và tiếp thị, quảng bá hình ảnh Công ty trên các phương tiện thông tin đại chúng, thực hiện tốt công tác chăm sóc khách hàng và quan hệ với nhà đầu tư.

- Tăng cường, củng cố mối quan hệ thân thiện, đáng tin cậy đến tất cả đối tác, khách hàng hiện hữu. Xây dựng niềm tin với khách hàng tiềm năng.

- Tiếp tục hoàn thiện các chương trình tăng cường quản lý sản xuất, quản lý kỹ thuật, giữ gìn tốt phương tiện, máy móc thiết bị và chỉ đạo thực hiện tốt các quy trình quy phạm trong bảo quản, vận hành sản xuất, đảm bảo an toàn về hàng hóa, phương tiện, con người và môi trường. Hợp lý hóa các khâu sản xuất, thiết lập các định mức, biên độ sản xuất hợp lý, tiết kiệm nhưng vẫn đảm bảo chất lượng sản phẩm dịch vụ.

- Duy trì hiệu quả khai thác, hạn chế rủi ro, đảm bảo an toàn lao động, cũng như quan tâm đúng mức về yếu tố bảo vệ môi trường, cảnh quan thiên nhiên, giảm chất thải công nghiệp...

5.3. Các mục tiêu phát triển bền vững

- Các mục tiêu phát triển bền vững của Công ty gắn liền môi trường, xã hội và cộng đồng và các chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty.

6. Các rủi ro

6.1. Rủi ro về kinh tế

Lạm phát trong năm 2016 không còn được duy trì ở mức thấp kỷ lục như năm 2015, tăng từ 0,6% lên 4,7%, chủ yếu do sự tăng cao của chi phí y tế và chi phí giáo

dục. Bên cạnh đó, khác biệt với năm 2015, CPI trong khoảng thời gian này còn chịu áp lực từ việc giá lương thực thực phẩm tăng đáng kể do nguồn cung bị ảnh hưởng xấu trước những biến biến không thuận lợi của thời tiết, đặc biệt là hạn hán ở các tỉnh phía Nam. Tuy nhiên tỷ lệ này được xem là vẫn ở mức an toàn và nằm trong phạm vi kiểm soát theo đánh giá của Chính phủ. Trong các năm tới, tỷ lệ lạm phát được dự đoán sẽ ở mức 4,5%.

Trong vòng 2 năm qua, lãi suất ở Việt Nam được duy trì ở mức thấp và ổn định, một phần vì chính sách quản lý thị trường Ngân hàng của Chính phủ nhằm hỗ trợ các công ty và doanh nghiệp. Trong năm 2016, mặt bằng lãi suất huy động tăng nhẹ so với năm 2015 khoảng vài chục điểm cơ bản tùy từng kỳ hạn từ ngắn đến trung và dài hạn, trong đó có hai đợt điều chỉnh tương đối rõ vào Quý 1 và cuối Quý 4. Đến cuối năm 2016, lãi suất huy động các kỳ hạn ngắn dưới 6 tháng phổ biến trong khoảng 4,3% - 5,5%/năm, từ 6 tháng đến dưới 12 tháng trong khoảng 5,3% - 7%/năm, từ 12 tháng trở lên trong khoảng 6,5% - 8%/năm. Mặc dù chính sách này sẽ tác động rất tích cực đến các doanh nghiệp vừa và nhỏ nhưng về dài hạn, sẽ dẫn tới hệ quả là tỉ lệ nợ xấu có thể tăng, đi ngược với mong muốn của Chính phủ. Trong tương lai, Chính phủ sẽ gặp nhiều thách thức hơn trong việc kiểm soát lãi suất.

Năm 2017 được dự báo sẽ là năm môi trường kinh tế toàn cầu có nhiều biến động hơn so với năm 2016, trong khi nền kinh tế trong nước vẫn đang tồn tại những vấn đề có tính cơ cấu dài hạn, chẳng hạn như vấn đề nợ xấu ngân hàng, nợ công... Những vấn đề dài hạn khiến tính linh hoạt của chính sách để đối phó với những bất định trong ngắn hạn càng thêm hạn chế; ngược lại, những bất định, khó khăn trong ngắn hạn lại làm chậm, thậm chí cạnh tranh nguồn lực với tiến trình giải quyết những vấn đề dài hạn.

6.2. *Rủi ro về mặt pháp luật*

Trong năm 2016 Công ty Cổ phần An Trường An đã thành công ty đại chúng, nên điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty phải điều chỉnh theo Luật chứng khoán. Tuy nhiên, hệ thống pháp luật chưa đồng bộ, đang trong quá trình hoàn thiện do đó các luật và văn bản sẽ có điều chỉnh phù hợp với sự phát triển của nền kinh tế. Nhưng sự thay đổi này sẽ gây ảnh hưởng nhất định đến hoạt động kinh doanh của công ty. Ngoài ra, các thay đổi trong các chính sách về ưu đãi đầu tư, về xuất nhập khẩu và các quy định của Nhà nước về bảo vệ tài nguyên, môi trường... cũng chi phối đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

Rủi ro đặc thù

- Mức độ cạnh tranh ngày càng gia tăng trong ngành.
- Áp lực cạnh tranh từ sản phẩm thay thế.
- Bảo vệ môi trường, thuế, phí: Hoạt động của công ty phụ thuộc nhiều chính sách bảo vệ môi trường, tiền thuế đất, thuế tài nguyên, ...ngày càng có xu hướng tăng cao cũng ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty
- Vấn đề về phong tục tập quán, cục bộ địa phương cũng là một trở ngại không nhỏ trong hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.
- *Rủi ro về quản lý đất đai:* Đền bù giải phóng mặt bằng là công tác phức tạp có thể phát sinh nhiều vấn đề vướng mắc làm chậm tiến độ cũng như hoạt động sản xuất của dự án. Chính sách về đất đai có thể phát sinh các chi phí làm ảnh hưởng đến hoạt động của công ty.
- *Rủi ro trong khai thác khoáng sản:* Trong quá trình khai thác và chế biến khoáng sản, ngoài các sản phẩm thu được thì kèm theo đó là các chất thải với số lượng lớn đòi hỏi chi phí xử lý rất tốn kém. Bên cạnh đó, biến đổi khí hậu ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất. Mưa nhiều với lượng mưa lớn làm tăng nguy cơ bực nước khai thác xuống sâu, gây khó khăn cho hoạt động khai thác và tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn.

Bên cạnh đó, nguồn năng lực cho sản xuất luôn có sự biến động và khan hiếm, trình độ chuyên môn tay nghề chưa đáp ứng được yêu cầu công việc. Nhận thức, hiểu biết về chính sách pháp luật, ý thức chấp hành pháp luật, kỹ luật lao động của người lao động còn hạn chế dẫn đến tình trạng thường xuyên tự nghỉ việc không lý do.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016
Vốn điều lệ	152.200.000.000	152.200.000.000
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	59.142.163.636	33.038.385.023
Lợi nhuận trước thuế	6.182.165.754	453.964.170

Nền kinh tế năm 2016 có nhiều chuyển biến tích cực nhưng vẫn tiềm ẩn nhiều nguy cơ, thách thức lớn đối với các doanh nghiệp. Công ty CP An Trường An cũng đối mặt với những khó khăn lớn về giá thành và các chi phí cho công ty.

Trong năm 2016 hoạt động kinh doanh của công ty trên cơ bản là đi vào ổn định. Lợi nhuận trước thuế năm 2016 là 454 triệu. Trong bối cảnh sản xuất kinh doanh chung còn nhiều khó khăn, đây đã là sự nỗ lực và quyết tâm cao của Ban lãnh đạo và cán bộ công ty.

2. *Tổ chức và nhân sự*

❖ **Danh sách Ban điều hành**

✓ **Tổng Giám đốc: Ông Trương Đình Xuân**

Sinh năm: 10/09/1952

Số CMND: 211542631

Nguyên quán: Hoài Thanh, Hoài Nhơn, Bình Định

Cư trú: Số nhà 04 đường Đào Duy Từ, phường Trần Hưng Đạo, TP Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

Điện thoại: 056.3812606; 0915.266.688; 0886286688

Trình độ: Đại học Kinh tế thương mại

Cổ phiếu đang nắm giữ: 2.457.279

✓ **Phó Tổng giám đốc: Ông Đào Minh Tùng**

Sinh năm: 05/10/1973

Số CMND: 211475381

Nguyên quán: Mỹ Hiệp, Phù Mỹ, Bình Định

Cư trú: Phòng A9-03 Tòa nhà Chung cư HAGL, phường Hải Cảng, TP Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

Điện thoại: 056.3812606; 0935.034.679

Trình độ: Đại học Công nghệ thông tin - Đại học Đông Đô

Cổ phiếu đang nắm giữ: 588.031

✓ **Phó Tổng giám đốc: Ông Phạm Ngọc Phương**

Sinh năm: 01/11/1984

Số CMND: 042084000030

Cư trú: Phòng 40 B3 Kim Liên, Đống Đa, HN

✓ Kế toán trưởng: Bà **Phan Thị Cẩm Tú**

Sinh năm: 02/01/1982

Số CMND: 211787522

Nguyên quán: Nhon Phong, An Nhon, Bình Định

Cư trú: Tổ 10, KV2, phường Nhon Bình, Quy Nhơn, Bình Định

Điện thoại: 056.3812606; 0905.902.445

Trình độ: Đại học Kế toán

******Những thay đổi trong Ban điều hành:** (Liệt kê các thay đổi trong Ban điều hành trong năm): *Không có*

✓ Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động: không

✓ Tổng số lao động bình quân: 10 người (trừ công nhân tại các dự án được giao khoán)

✓ Chính sách đối với người lao động: Thực hiện nghiêm chỉnh các chế độ chính sách theo Bộ luật lao động ban hành.

✓ Đảm bảo thực hiện đúng chế độ tiền lương, thưởng cho người lao động.

✓ Người lao động được hưởng đầy đủ chế độ thời gian làm việc, thời gian nghỉ ngơi (nghỉ phép, nghỉ cuối tuần, nghỉ lễ, nghỉ việc riêng hoặc làm thêm giờ...).

✓ Công ty luôn quan tâm đến việc đào tạo nhân viên, khuyến khích và tạo điều kiện cho cán bộ công nhân viên học tập nâng cao trình độ chuyên môn để phục vụ tốt hơn trong công việc, đặc biệt là luôn tạo cơ hội cho nhân viên có thể phát huy hết khả năng của mình.

✓ Xây dựng chế độ đãi ngộ thích hợp để thu hút và tập hợp được đội ngũ lao động có chất lượng cao.

3. *Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án*

3.1. Các khoản đầu tư lớn

Năm 2016 công ty tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các dự án lớn như: Dự án đầu tư và kinh doanh hạ tầng KCN Sơn Mỹ I – tỉnh Bình Thuận, Dự án Đầu tư Xây dựng Khu du lịch Thủy Sơn Trang. Về cơ bản hai dự án này được triển khai đúng tiến độ.

❖ Dự án Đầu tư Xây dựng Khu du lịch Thủy Sơn Trang

Dự án Đầu tư Xây dựng Khu du lịch Thủy Sơn Trang được triển khai thực hiện tại Khu vực 2, phường Ghềnh Ráng, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định, vị trí vô cùng thuận lợi cách Trung tâm Thương mại thành phố Quy Nhơn 3 km về phía Nam, quy hoạch trong khu đất có tổng diện tích 7ha. Khu du lịch được xây dựng nhằm đáp ứng nhu cầu phục vụ khách du lịch và các dịch vụ vui chơi giải trí mở rộng phục vụ cuộc sống của người dân, đồng thời phù hợp với mục tiêu định hướng phát triển bền vững và lâu dài mang tính chiến lược.

Mục đích đầu tư: Dự án đầu tư khu du lịch nghỉ dưỡng sinh thái, ăn uống và dịch vụ vui chơi giải trí, thuộc điểm du lịch số 4, tuyến du lịch dịch vụ Quy Nhơn – Sông Cầu thành phố Quy Nhơn nhằm đáp ứng nhu cầu phục vụ khách du lịch trong và ngoài tỉnh có một khu du lịch nghỉ dưỡng và dịch vụ vui chơi giải trí cần thiết trong sinh hoạt của nhân dân đồng thời phù hợp với mục tiêu định hướng phát triển bền vững và lâu dài mang tính chiến lược mà các cấp lãnh đạo khuyến khích đầu tư từ nhiều thành phần kinh tế trong xã hội.

Vốn đầu tư: 120.000.000.000 đồng

Trong năm 2016, công ty tổ chức thi công xây dựng các hạng mục hạ tầng kỹ thuật, đẩy nhanh tiến độ hoàn thành của công trình.

❖ Dự án khai thác quặng Titan tại KCN Sơn Mỹ 1 – Bình Thuận

Thông tin về dự án

Địa điểm: KCN Sơn Mỹ 1 – Bình Thuận

Chủ đầu tư: Công ty Cổ phần An Trường An

Diện tích thăm dò/khai thác: 157 ha

Tổng mức vốn đầu tư: 247.873.443.960 đồng

Mô tả dự án: Dự án được triển khai với mục đích khai thác tận thu khoáng sản Titan – zircon tại Khu công nghiệp Sơn Mỹ, xã Sơn Mỹ, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận. Khu vực khai thác tận thu nằm trong khu vực Quy hoạch xây dựng Trung tâm Điện lực Sơn Mỹ thuộc KCN Sơn Mỹ 1, đã được BQL các Khu công nghiệp Bình Thuận cấp Giấy chứng nhận đầu tư số 48221000053 ngày 11 tháng 05 năm 2010. Việc khai thác tận thu là đúng với quy định tại Điều 65 Luật khoáng sản năm

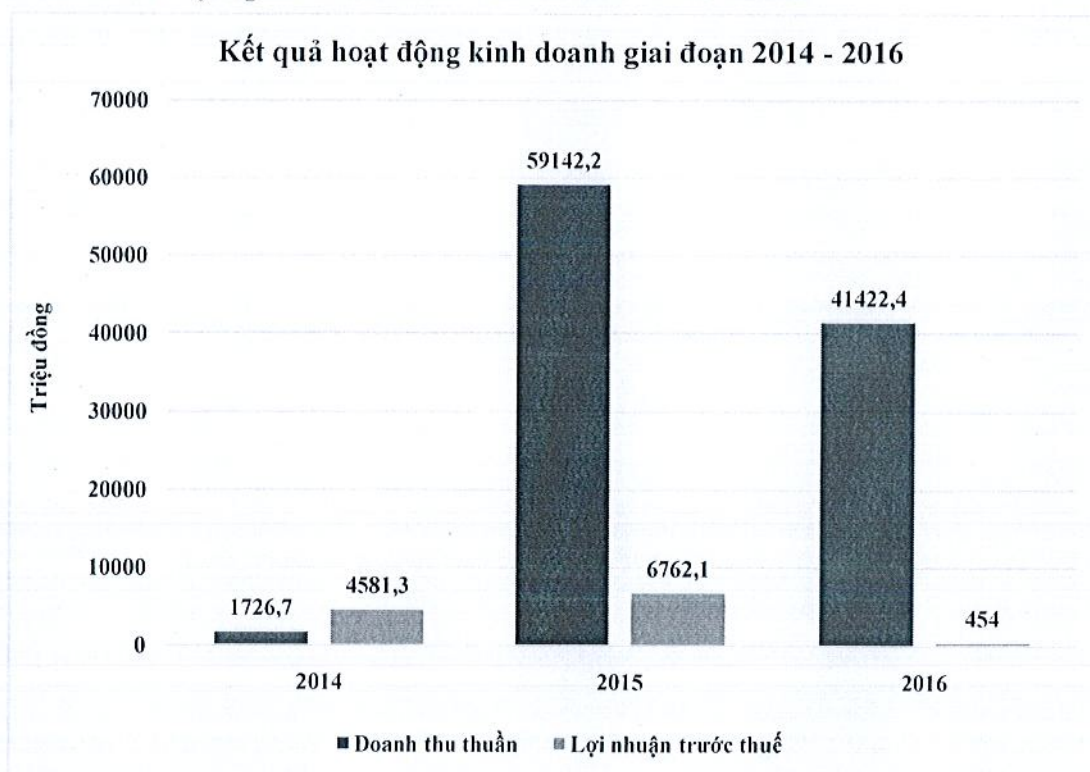
2010, góp phần giúp việc xây dựng cơ sở hạ tầng hoàn thiện cho KCN Sơn Mỹ 1, cũng như không làm lãng phí tài nguyên của Quốc Gia.

❖ **Các công ty con, công ty liên kết**

- Công ty mẹ: Không có
- Công ty con: Công ty Cổ phần An Trường An – CN Hà Nội: Là công ty hoạt động phụ thuộc vào Công ty mẹ.
- Công ty liên kết: Không có.

4. **Tình hình tài chính**

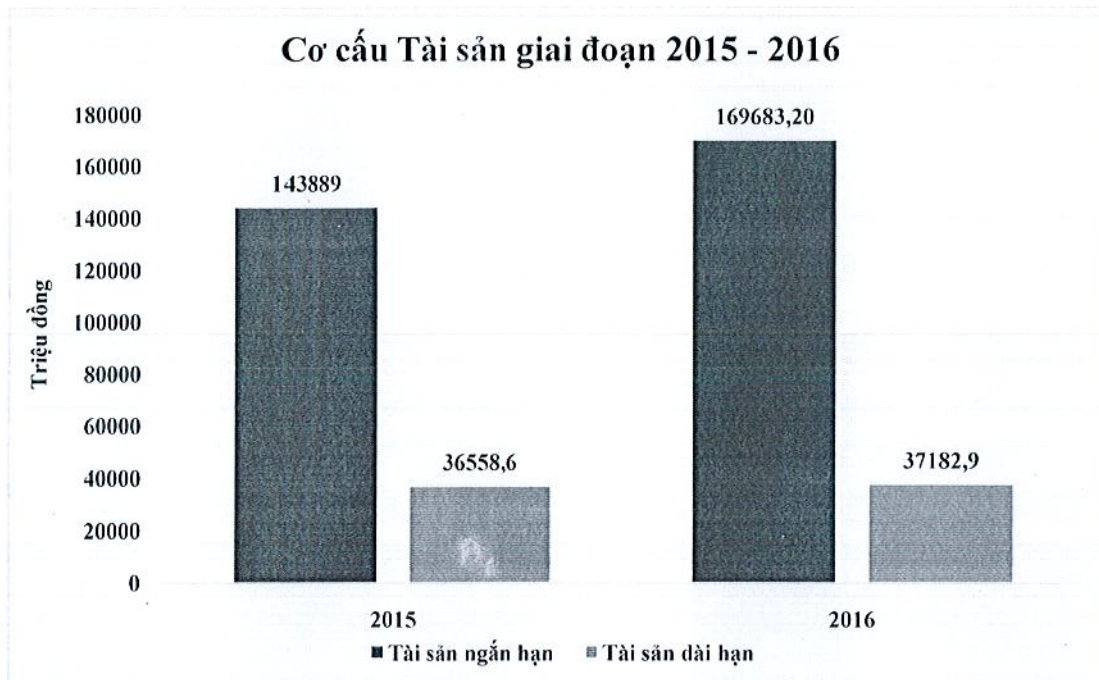
a) **Phân tích hiệu quả kinh doanh và các chỉ số tài chính**



Chỉ tiêu	2016	2015	Chênh lệch	
			Tuyệt đối	Tỷ lệ
1. Doanh thu thuần BH & CCDV	33.038,40	59.142,20	(26.103,80)	-44,1%
2. Lợi nhuận gộp BH & CCDV	2.090,00	8.286,10	(6.196,10)	-74,8%
3. Lợi nhuận sau thuế NI	363,20	5.409,70	(5.046,50)	-93,3%
4. Tổng tài sản cuối năm	206.866,10	180.447,60	26.418,50	14,6%
5. Tổng tài sản đầu năm	180.447,60	104.785,50	75.662,10	72,2%
6. Tổng tài sản bình quân	193.656,85	142.616,55	51.040,30	35,8%
7. VCSH cuối năm	158.087,30	157.724,10	363,20	0,2%
8. VCSH đầu năm	157.724,10	13.314,40	144.409,70	1084,6%
9. VCSH bình quân	157.905,70	85.519,25	72.386,45	84,6%
Hệ số khả năng sinh lời				
Tỉ suất sinh lời trên doanh thu (ROS)	1,10%	9,15%	-8,0%	-88,0%
Tỉ suất lợi nhuận gộp	6,33%	14,01%	-7,7%	-54,8%
Số vòng quay tổng Tài sản	0,171	0,415	-24,4%	-58,9%
Tỉ suất sinh lời trên VCSH (ROE)	0,19%	3,79%	-3,6%	-95,1%
Tỉ suất sinh lời trên tài sản (ROA)	0,23%	6,33%	-6,1%	-96,4%

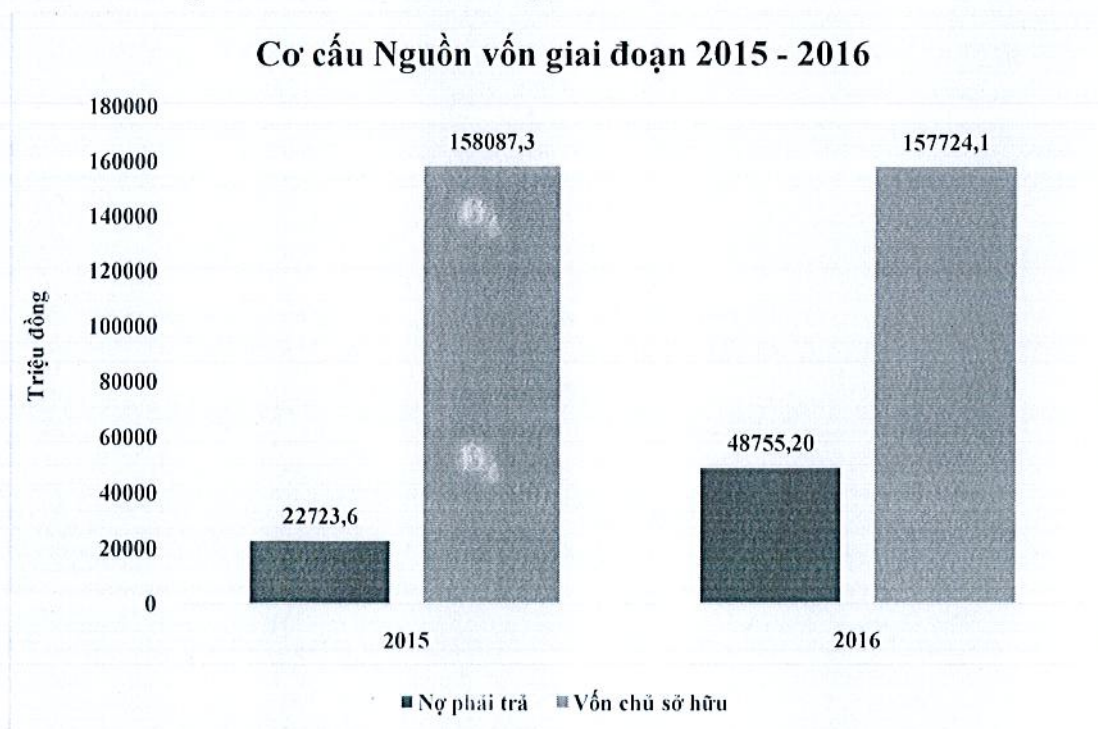
b) Phân tích cấu trúc tài sản và nguồn vốn

- **Tình hình tài sản và cấu trúc tài sản**



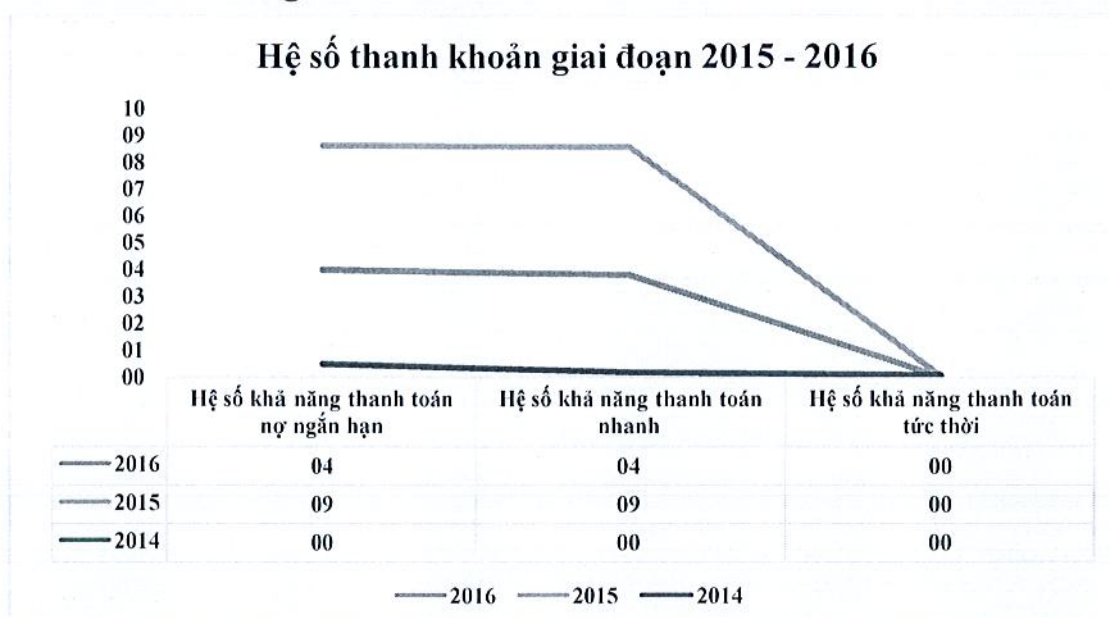
Tổng tài sản năm 2016 đạt 206.9 triệu đồng, tăng 14,6% so với năm 2015. Trong đó chủ yếu đến từ việc gia tăng các tài sản ngắn hạn (tăng 17,9%). Năm tài chính 2016 kết thúc với việc ghi nhận khoản sụt giảm mạnh của Tiền và tương đương tiền (giảm từ 562,1 triệu đồng xuống 103,1 triệu đồng). Các hạng mục còn lại của Tài sản ngắn hạn phần lớn đều ghi nhận sự gia tăng với Phải thu ngắn hạn tăng từ 142,3 tỷ đồng lên 159,6 tỷ đồng, Hàng tồn kho tăng từ 1 tỷ đồng lên 7,4 tỷ đồng,...

- Tình hình nguồn vốn và cấu trúc nguồn vốn



Tổng nguồn vốn năm 2016 đạt 206,84 tỷ đồng (tăng 14,6% so với năm 2015), trong đó phần lớn đến từ việc gia tăng các khoản nợ phải trả. Trong đó, phải trả người bán tăng từ 124 triệu đồng lên 19,3 tỷ đồng, người mua trả tiền trước tăng từ 5,7 tỷ đồng lên 12,3 tỷ đồng, ... Kết thúc năm 2016, nợ phải trả tăng 115%, tất cả đều xuất phát từ việc gia tăng các khoản nợ ngắn hạn. Mặc dù nợ ngắn hạn tăng mạnh, tuy nhiên, cơ cấu vốn vẫn được duy trì ở mức an toàn với tỷ lệ nợ phải trả trên tổng nguồn vốn thấp (chiếm 23,57%).

c) *Phân tích khả năng thanh khoản*



Với đặc thù của một doanh nghiệp thương mại với tỷ trọng tài sản dài hạn thấp, chủ yếu là tài sản ngắn hạn với tỷ lệ Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản lên tới 82,03%, đồng thời với việc duy trì một chính sách sử dụng vốn thận trọng với tỷ trọng nợ phải trả nói chung và nợ ngắn hạn nói riêng thấp (Nợ ngắn hạn/Tổng nguồn vốn đạt 20,67%) đã giúp An Trường An đảm bảo được khả năng thanh khoản với các hệ số khả năng thanh toán nợ ngắn hạn và hệ số khả năng thanh toán nhanh cao (lần lượt ở mức 4 lần và 3,8 lần). Tuy nhiên, khả năng thanh toán tức thời của Công ty đang ở mức thấp, nguyên nhân xuất phát từ việc duy trì tỷ lệ tiền và tương đương tiền ở mức thấp, trong khi phải thu khách hàng chiếm tỷ trọng cao. Trong năm 2017, Công ty sẽ tiến hành cân đối lại cơ cấu tài sản ngắn hạn để đảm bảo được tính thanh khoản, hỗ trợ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty được ổn định.

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn chủ sở hữu

a) Cổ phần

Tên chứng khoán	Cổ phiếu Công ty cổ phần An Trường An
Loại chứng khoán	Cổ phiếu phổ thông
Mã chứng khoán	ATG
Mệnh giá chứng khoán	10.000 đồng/cổ phiếu
Tổng số cổ phần	15.220.000 cổ phần
Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do	15.220.000 cổ phần
Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định pháp luật	0
Điều lệ công ty hay cam kết của người sở hữu	0

b) Cơ cấu cổ đông

Cơ cấu cổ đông Công ty tại ngày 31/12/2016:

STT	Loại cổ đông	Số lượng cổ đông	Số CP năm giữ	Tỷ lệ
I	Cổ đông trong nước	314	15.220.000	100%
1	Cá nhân	314	15.220.000	100%
2	Tổ chức	-	-	-
II	Cổ đông nước ngoài	-	-	-
1	Cá nhân	-	-	-
2	Tổ chức	-	-	-
	Tổng cộng	314	15.220.000	100%

(Nguồn: Công ty Cổ phần An Trường An)

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu

Trong năm 2016, Công ty không có sự thay đổi về Vốn điều lệ.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ

Trong năm 2016, Công ty Cổ phần An Trường An không có giao dịch cổ phiếu quỹ nào phát sinh.

e) **Các chứng khoán khác**

Trong năm 2016, Công ty Cổ phần An Trường An thực hiện giao dịch mua 190.000 cổ phần của Công ty Cổ phần Nhựa Tân Phú (mã cổ phiếu: TPP).

6. **Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty**

6.1. **Quản lý nguồn nguyên vật liệu**

Là đơn vị hoạt động chủ yếu về thương mại, công ty không sử dụng các nguyên vật liệu.

6.2. **Tiêu thụ năng lượng**

- Nguồn năng lượng công ty sử dụng chủ yếu là điện, phục vụ cho máy móc thiết bị của công ty. Nguồn điện sử dụng là nguồn điện lưới quốc gia. Công ty luôn thực hiện chính sách tiết kiệm và hiệu quả.

- Bên cạnh đó, Công ty cũng đặt ra các định mức tiêu thụ điện năng định kỳ hàng tháng và thực hiện so sánh số liệu tiêu thụ thực tế với định mức để đánh giá kết quả thực hiện cũng như có biện pháp kịp thời để cải thiện việc tiết kiệm điện năng.

6.3. **Tiêu thụ nước**

- Nguồn nước công ty sử dụng chủ yếu cho hoạt động văn phòng, được cung cấp bởi công ty nước sạch của Nhà nước trên địa bàn.

- Về nước thải sinh hoạt chủ yếu từ nhu cầu sử dụng nước của CBCNV như: vệ sinh cá nhân, rửa tay,...Nước thải được thu gom vào bể chứa phân loại và thải ra theo đường cống thoát nước chung.

6.4. **Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường**

- Lập đầy đủ các biện pháp cải thiện điều kiện môi trường và xử lý thu gom các chất thải.

- Các chất phế liệu phụ tùng, sắt thép của thiết bị, rác thải sinh hoạt của CBCNV được phân loại thu gom để vào kho chuyên dùng và bán lại cho các đơn vị tái chế.

- Hàng ca tưới nước chống bụi ở các khu vực của công ty.

- Công ty tổ chức điều hành, giám sát kiểm tra các công trường thực hiện tốt các biện pháp đã đề ra có hiệu quả đảm bảo môi trường cảnh quan khu vực của công ty.

- Công ty luôn chấp hành các và phối hợp tốt các quy định của địa phương và các đơn vị.

6.5. *Chính sách liên quan đến người lao động*

- Tổng số lao động bình quân năm 2016 là 10 người (trừ công nhân tại các dự án được giao khoán).
- Tiền lương bình quân là 4.468.814 đồng/người/tháng.
- Công ty chăm lo cho đời sống người lao động, phân phối tiền lương, tiền thưởng và quà tặng cho CBCNV nhân các ngày lễ trong năm.
- Xây dựng các kế hoạch và tổ chức thực hiện cấp bảo hộ lao động trong toàn công ty.
- Tổ chức tập huấn an toàn vệ sinh lao động, khám sức khỏe định kỳ cho người lao động.

6.6. *Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương*

- Bên cạnh việc tập trung chăm lo cho hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch khác sản xuất kinh doanh năm 2016 Công ty luôn quan tâm chăm lo đời sống vật chất tinh thần con người lao động và có đóng góp cho cộng đồng địa phương như sau:

- Phối hợp chăm lo cho người lao động, tặng quà cho CBCNV nhân các ngày lễ, tết và tặng quà cho công nhân lao động có hoàn cảnh khó khăn, tặng quà cho các cháu là con CBCNV đạt thành tích trong năm học 2015-2016. Thăm hỏi đoàn viên khi đoàn viên đau ốm..

6.7. *Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN: Không*

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BẢN GIÁM ĐỐC

1. **Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh**

Năm 2016 là năm công ty gặp nhiều khó khăn. Cơ bản hoạt động thương mại đi vào ổn định. Tuy nhiên, kết quả sản xuất kinh doanh Công ty không đạt được như kỳ vọng. Trong năm tới, Công ty sẽ điều chỉnh lại phương án sản xuất kinh doanh nhằm phù hợp với thị trường và nắm bắt được tốt nhất các cơ hội kinh doanh.

2. **Tình hình tài chính:** Trong năm 2016, cơ cấu tài chính vẫn được giữ ở mức an toàn với chính sách huy động vốn thận trọng, sử dụng vốn chủ sở hữu cao (với tỷ lệ Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn đạt 76%).

Về cấu trúc tài sản, với đặc thù doanh nghiệp thương mại, nên chiếm phần lớn trong tổng tài sản là tài sản ngắn hạn (tỷ lệ Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản chiếm đến 82,03%). Việc tỷ lệ tài sản ngắn hạn chiếm tỷ trọng cao, trong khi Nợ phải trả nói chung và Nợ ngắn hạn nói riêng thấp giúp thanh khoản của Công ty được đảm bảo. Tuy nhiên, các khoản tương đương tiền hiện đang thấp, làm ảnh hưởng đến khả năng thanh toán tức thời. Công ty sẽ tiến hành cơ cấu lại tỷ trọng tài sản ngắn hạn với việc giảm các khoản phải thu khách hàng và tăng tỷ trọng tiền & tương đương tiền để cân đối lại khả năng thanh khoản trong ngắn hạn, đảm bảo hoạt động của Công ty không bị gián đoạn.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Công ty đã từng bước hình thành, tạo lập mô hình kinh doanh, cơ cấu tổ chức, cơ chế quản lý và chiến lược phát triển phù hợp với đặc thù của công ty. Công ty đã thiết lập cơ chế quản lý nội bộ phù hợp với cơ cấu quản lý của công ty. Cơ chế quản lý chi phí, giá thành việc thực hiện kế hoạch phối hợp kinh doanh theo chiến lược phát triển chung, các quỹ tập trung và phân công thị trường từng bước được hoàn thiện. Bên cạnh đó công ty tiếp tục đổi mới công tác quản trị doanh nghiệp, coi đây là nền tảng quan trọng để nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo điều hành, nâng cao sản lượng, năng suất lao động, hiệu quả kinh doanh của toàn công ty.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Thực hiện tốt công tác kinh doanh vật tư thiết bị. Nhằm từng bước phát triển các ngành khác một cách có hiệu quả.
- Thực hiện tốt công tác kinh doanh trên địa bàn Bình Định, Hà Nội và Bình Thuận,..., đảm bảo tuân thủ đầy đủ các chỉ đạo và quy định của Nhà nước.
- Duy trì và phát triển các hoạt động dịch vụ của công ty.
- Tăng cường hoạt động đầu tư vào các dự án.
- Đẩy mạnh SXKD trên các lĩnh vực, nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả kinh doanh.
- Nghiên cứu, tiến hành sửa chữa, cải tạo máy móc để nâng cao năng suất khai thác khoáng sản.
- Tiếp tục hoàn thiện cơ cấu tổ chức, mô hình quản trị phù hợp, tiết kiệm chi phí.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Không.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty

❖ Đánh giá liên quan đến môi trường:

Việc bảo vệ môi trường là một trong những mục tiêu quan trọng hàng đầu của An Trường An. Công ty luôn tuân thủ thực hiện các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường, cụ thể như Luật môi trường 55/2014/QH13, ban hành ngày 23/6/2014, có hiệu lực từ ngày 01/01/2015; Nghị định số 80/2014/NĐ-CP ngày 06/08/2014 của Chính phủ về thoát nước và xử lý nước thải; Thông tư số 12/2011/TT-BTNMT Quy định về quản lý chất thải nguy hại và các quy định khác về bảo vệ môi trường.

Trong sản xuất, với đặc thù là một doanh nghiệp hoạt động liên quan đến khai thác và chế biến khoáng sản, Công ty cũng thường xuyên phát động các phòng trào sản xuất xanh với mục tiêu giảm thiểu ô nhiễm môi trường, nước thải, chất thải độc hại, tiết giảm tiêu hao tài nguyên môi trường, giảm thiểu các ảnh hưởng môi trường từ hoạt động sản xuất.

Trong những năm tiếp theo, Công ty sẽ tiếp tục có những chính sách mới phù hợp, khuyến khích việc sử dụng tiết kiệm và hiệu quả năng lượng cũng như hạn chế và xử lý triệt để chất thải nguy hại phát sinh.

❖ Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động:

Công ty xây dựng chính sách lương thưởng và phúc lợi cạnh tranh, cam kết thực hiện đầy đủ các lợi ích và quyền lợi chính đáng của người lao động đã được ký kết, thực hiện đúng quy định của Luật lao động và các quy định khác của Nhà nước.

Công ty cam kết đảm bảo cho người lao động làm việc trong môi trường an toàn, được chăm lo sức khỏe và được hưởng các chế độ theo đúng quy định. Công ty luôn chú trọng đến việc đào tạo, tạo điều kiện thăng tiến cho nhân viên.

❖ Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương:

Công ty đã và sẽ tiếp tục đồng hành cùng địa phương trong vấn đề an sinh xã hội đặc biệt là các địa bàn Công ty đang hoạt động sản xuất cũng như địa phương nghèo cần hỗ trợ phát triển. Công ty kỳ vọng các hoạt động hướng tới xã hội và cộng đồng sẽ giúp giải quyết được các khó khăn cả trong ngắn hạn và dài hạn, tạo việc làm cho cư dân quanh khu vực hoạt động, nâng cao dân trí, truyền tải kiến thức, kỹ năng, phát triển một xã hội văn minh và tốt đẹp hơn.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Trong điều kiện khó khăn tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty năm 2016, về cơ bản công ty đã hoàn thành tốt các chỉ tiêu chủ yếu các kế hoạch đã đề ra.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty

Nền kinh tế năm 2016 có nhiều chuyển biến tích cực nhưng vẫn tiềm ẩn nhiều nguy cơ, thách thức lớn đối với các doanh nghiệp. Công ty CP An Trường An cũng đối mặt với những khó khăn lớn về giá thành và các chi phí cho công ty.

Trong năm 2016 hoạt động kinh doanh của công ty trên cơ bản là đi vào ổn định. Trong bối cảnh sản xuất kinh doanh chung còn nhiều khó khăn, đây đã là sự nỗ lực và quyết tâm cao của Ban lãnh đạo và cán bộ công ty.

Cụ thể, Tổng giám đốc đã tập trung mọi nguồn lực cho sản xuất kinh doanh, cơ cấu lại tổ chức bộ máy nhân sự trong toàn công ty; Tiếp tục chấn chỉnh lại công tác quản lý, điều hành; Tháo gỡ những khó khăn của thị trường, tìm kiếm thêm khách hàng, đồng thời tiếp tục triển khai thêm các dự án còn dang dở.

Ban Giám đốc cũng đã bước đầu thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông niên độ 2015 – 2016 và Hội đồng quản trị. Ban Giám đốc báo cáo đầy đủ và kịp thời cho Hội đồng quản trị về tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty, đề xuất các giải pháp liên quan đến chiến lược phát triển để HĐQT đưa ra quyết định cuối cùng, cụ thể như sau:

- Tiếp tục triển khai các dự án còn dang dở
- Đoàn kết thống nhất trong nội bộ về quan điểm thực hiện
- Tăng cường tìm kiếm các nguồn hàng đầu mối tận gốc, để gia tăng lợi nhuận, đẩy mạnh tiêu thụ trong cả nước.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Nghiêm túc thực hiện đúng quy định về quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT ghi trong Điều lệ của công ty. Đảm bảo việc ban hành Nghị quyết, quyết định kịp thời thuận lợi cho hoạt động SXKD.

Tập trung vào ngành cốt lõi và nguyên cứu phát triển thêm các lĩnh vực SXKD mới phù hợp theo năng lực công ty theo hướng đem đảm bảo an toàn về vốn và đem lại hiệu quả cao cho công ty.

Tiềm kiếm các đối tác có nguồn lực mạnh về tài chính, có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực điều hành, khai thác và chế biến khoáng sản, có năng lực và thiết bị máy móc hiện đại để liên doanh, liên kết nhằm tận dụng về vốn, công nghệ và năng lực của đối tác trong công việc.

Định hướng sang các thị trường trường tiềm năng và ổn định mới.

Ổn định bộ máy tổ chức, sản xuất ổn định đảm bảo việc làm và thu nhập cho cán bộ công nhân viên; tăng số lượng lao động đặc biệt là lao động có tay nghề cao.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ (%)
1	Trương Đình Xuân	2.457.279	16,15%
2	Trần Thị Mai Xuân	2.353.121	15,46%
3	Trương Thị Thảo Nguyên	294.515	01,94%
4	Trương Ngọc Thanh	882.546	05,8%
5	Đào Minh Tùng	558.031	03,67%

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Hiện tại, An Trường An chưa thành lập các tiểu ban trực thuộc HĐQT. Các chính sách liên quan đến nhân sự, lương thưởng, quan hệ cổ đông, chính sách phát triển, quản trị rủi ro,... Hội đồng quản trị phân công từng thành viên phụ trách và được các phòng nghiệp vụ chuyên môn tham mưu.

Trong dài hạn, Hội đồng quản trị An Trường An sẽ xem xét thành lập các tiểu ban giúp việc cho HĐQT sẽ xem xét thành lập các tiểu ban giúp việc cho HĐQT để đáp ứng tốt cho yêu cầu hoạt động.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị

Các hoạt động trong năm 2016 của HĐQT:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	251/2016/NQ-HĐQT	25/01/2016	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên niên độ 2015-2016
2	033/2016/NQ-HĐQT	03/03/2016	Trích biên bản: Phương hướng hoạt động kinh doanh
3	266/2016/NQ-HĐQT	26/06/2016	Trích biên bản: Tiếp tục dự án Sơn Mỹ - Bình Thuận
4	278/2016/NQ-HĐQT	27/08/2016	Trích biên bản: Phương hướng xây dựng nhà thu nhập thấp phường Nhơn Bình – Bình Định
5	309/2016/NQ-HĐQT	30/09/2016	Thành lập chi nhánh Công ty tại Hà Nội và bổ nhiệm Ông Phạm Ngọc Phương giữ chức Phó Tổng Giám đốc Công ty

HĐQT đã thông qua nhiều chủ trương lớn, quyết định nhiều vấn đề quan trọng của toàn công ty nhằm thực hiện các mục tiêu đã đặt ra của ĐHCĐ.

Các phiên họp của HĐQT đều được chuẩn bị kỹ về nội dung, được thảo luận công khai, dân chủ, đảm bảo trình tự, nguyên tắc theo quy định của Điều lệ công ty và pháp luật hiện hành. Thông qua các nghị quyết được ban hành năm 2016, có thể thấy HĐQT luôn bám sát tình hình sản xuất kinh doanh thực tế của công ty. Tạo điều kiện cho bộ máy điều hành triển khai nhiệm vụ. Điều chỉnh các hoạt động của công ty đi vào nề nếp, đúng theo nghị quyết của ĐHCĐ.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập

Công ty không có thành viên HĐQT độc lập.

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị được đào tạo về Quản trị công ty.

2. Ban kiểm soát

a) Thành viên Ban kiểm soát

STT	Họ và tên	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ (%)
1	Lê Đình Kính	0	0%
2	Huỳnh Thanh Phương	0	0%
3	Ngô Thanh Trúc	0	0%

b) Hoạt động của Ban kiểm soát

- Giám sát việc tuân thủ Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2016 và pháp luật trong quản lý điều hành hoạt động kinh doanh của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong công tác quản lý. Nhìn chung các nghị quyết của HĐQT, Ban Tổng giám đốc trong chức năng quản lý của HĐQT và đáp ứng được yêu cầu điều hành kịp thời, thực hiện tốt chức năng quản trị của HĐQT và đáp ứng yêu cầu điều hành quản lý sản xuất kinh doanh của Ban Tổng giám đốc.

- Kiểm soát các báo cáo tài chính trong niên độ tài chính nhằm đánh giá trung thực của các số liệu tài chính, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam.

- Công ty chấp hành tương đối đầy đủ và nghiêm túc quy định của pháp luật về công bố thông tin đối với Công ty cổ phần đại chúng niêm yết trên thị trường chứng khoán.

- Qua công tác giám sát, BKS đánh giá hoạt động của các thành viên HĐQT, thành viên BGD trong kỳ báo cáo qua là phù hợp với nhiệm vụ và quyền hạn được quy định trong điều lệ Công ty và tuân thủ quy định của pháp luật.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban kiểm soát

Tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2016, đã thống nhất thông qua mức thù lao của HĐQT và BKS như sau: các thành viên trong HĐQT và BKS có tham gia trực tiếp điều hành các hoạt động kinh doanh của công ty được trả lương theo quy chế; tỷ lệ và giá trị thù lao cho từng thành viên HĐQT & BKS do Chủ tịch HĐQT quyết định

Ngoài ra các thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát hoạt động kiêm nhiệm, đã hưởng lương thưởng theo công việc chuyên môn còn được hưởng thêm phụ cấp trách nhiệm hàng tháng cụ thể như sau:

Chức danh	Mức thù lao của người hoạt động kiêm nhiệm (đồng/người/tháng)	Số người	Số tháng	Tổng cộng
I. Hội đồng quản trị	2.000.000	02	12	48.000.000
II. Ban Kiểm soát	1.500.000	03	12	54.000.000
Tổng cộng				102.000.000

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán

Theo ý kiến của chúng tôi, BCTC kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của công ty tại ngày 31/12/2016, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình lưu chuyển tiền tệ phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp của Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày BCTC.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán.

Toàn văn Báo cáo tài kiểm toán của công ty được công bố trên cổng thông tin điện tử của UBCKNN và trên trang thông tin điện tử của công ty: <http://atajsc.com>

Nơi nhận

- UBCKNN
- HDQT
- Lưu VT

CÔNG TY CP AN TRƯỜNG AN
CHỦ TỊCH HĐQT


TRƯƠNG ĐÌNH XUÂN